

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHI SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS – ST  
Ngày: 04 – 03 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Duy Biên

2. Bà Khương Thị Thanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trịnh Huy Th – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

***- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:***  
Bà Hà Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST – HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

**Lê Hữu Th** – Sinh năm: 1994, tại phường HB, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKTT: Tổ dân phố TV, phường HB, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Hữu C – Sinh năm: 1971 và bà: Lê Thị Ph – Sinh năm: 1973;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01

Tại Bản án số 113 ngày 15/9/2017 bị TAND huyện Tĩnh Gia (Nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 42 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù NH chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 30/01/2021 bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt truy nã vào ngày 27/01/2021 – Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn T1 – Sinh năm: 1991; Trú tại: Tổ dân phố ThH, phường HT, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt)

**\* Người làm chứng:**

- Anh Trần Văn H – Sinh năm: 1994; Trú tại: Tổ dân phố NhH, phường HN, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Văn N – Sinh năm: 1997; Trú tại: Tổ dân phố LTh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Phạm Văn T2 – Sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ dân phố TH, phường HB, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Trọng T3 – Sinh năm: 1998; Trú tại: Tổ dân phố ThH, phường HB, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc thu mua ngao nên khoảng 17 giờ 50 phút ngày 10/8/2020 anh Nguyễn Văn T1 – Sinh năm 1991 (trú tại tổ dân phố ThH, phường HT, thị xã Nghi Sơn), anh Trần Văn H – Sinh năm 1994 (trú tại tổ dân phố NhH, phường HN, thị xã Nghi Sơn) và anh Nguyễn Văn N – Sinh năm 1997 (trú tại tổ dân phố LTh, phường HCh, thị xã Nghi Sơn) đi thuyền từ cửa biển Lạch Bạng về đến bến đò Lạch Bạng thuộc địa phận phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn thì bị Lê Hữu Th (trú tại tổ dân phố TV, phường HB, thị xã Nghi Sơn) cùng 05 đối tượng khác gồm: Phạm Văn T2 – Sinh năm 1988 (trú tại tổ dân phố TH, phường HB, thị xã Nghi Sơn), Lê Trọng T3 – Sinh năm 1998 (trú tại tổ dân phố ThH, phường Tĩn Hải, thị xã Nghi Sơn) và 03 người đàn ông khác không rõ họ, tên, địa chỉ (theo Th trình bày) đi thuyền ra chặn lại, sau đó Th cùng đồng bọn ép thuyền của anh T1, anh H, anh N rồi lái dạt về phía bến đò Lạch Bạng thuộc địa phận phường HB, thị xã Nghi Sơn. Khi thuyền về tới bến thì một đối tượng trong nhóm của Th dùng tay, chân đánh anh N, thấy vậy anh T1 đứng lên liền bị Th dùng 01 con dao màu xám, dài khoảng 40cm, cán gỗ, một đầu sắc một đầu tù chém một nhát vào phía sau bên trái đầu anh T1. Thấy anh T1 bị chảy máu đầu thì Th không đánh nữa. Nhóm của Th lên bờ bỏ đi, còn anh T1, anh N và anh H đi thuyền quay về bến đò bên phía phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn. Sau đó anh T1, anh H bắt taxi đi bệnh viện điều trị, còn anh N bị thương tích nhẹ.

Để có căn cứ giải quyết vụ việc Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra đối với anh Nguyễn Văn T1, Trần Văn H và Nguyễn Văn N. Do thương tích nhẹ nên anh Trần Văn H và anh Nguyễn Văn N tự nguyện viết đơn xin rút yêu cầu khởi tố, điều tra đối với người gây thương tích cho mình và từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn T1. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 646/2020/TTPY ngày 28/08/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa Kết luận:

#### **1. Dấu hiệu chính qua giám định:**

- Chấn thương, vết thương vùng chẩm đầu bên trái gây hội chứng chấn động não; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hội chứng chấn động não điều trị không ổn định: 07%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng chẩm đầu bên trái; kích thước sẹo trung bình: 02%.

#### **2. Kết luận:**

*Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn T1 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là **09% (Chín phần trăm)**.*

Tại Bản Kết luận giám định pháp y cơ chế hình thành thương tích về việc xác định vật gây thương tích số 647/2020/TTPY ngày 28/08/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với anh Nguyễn Văn T1 Kết luận:

- *Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích lần đầu; căn cứ vào các tài liệu khách quan và các chứng cứ khoa học do Cơ quan trưng cầu cung cấp; cho phép Trung tâm Pháp y Thanh Hóa đánh giá cơ chế hình thành thương tích về việc xác định vật gây thương tích cho Nguyễn Văn T1 như sau:*

- *Tại vùng cằm trái có vết rách da đã được khâu bằng chỉ y tế, vết thương có chiều dài 3,5 cm, bờ mép vết thương sắc gọn: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Làm tổn thương rách da, cơ, mô mềm và hội chứng chấn động não. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng cằm đầu bên trái và hội chứng chấn động não điều trị không ổn định.*

- *Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích về việc xác định vật gây thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.*

Quá trình điều tra Lê Hữu Th khai báo: Phạm Văn T2, Lê Trọng T3 cùng ba người thợ lặn không rõ họ tên, địa chỉ cùng có mặt trên thuyền tại thời điểm Th dùng dao chém anh T1. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã tiến hành triệu tập Phạm Văn T2 và Lê Trọng T3 để điều tra làm rõ, tuy nhiên cả Tỉnh và Thiện đều không có mặt tại địa phương đến nay chưa làm việc được. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã tách vụ án để tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vào ngày 27/01/2021, khi bắt truy nã Lê Hữu Th, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện Lê Hữu Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Về phần dân sự:**

Quá trình điều tra các bên chưa bồi thường xong phần dân sự, bị hại Nguyễn Văn T1 yêu cầu Lê Hữu Th bồi thường 27.254.000<sup>d</sup> (Hai bảy triệu hai trăm năm tư nghìn đồng).

#### **Về vật chứng của vụ án:**

Đối với 01 con dao màu xám, dài khoảng 40cm, cán gỗ, một đầu sắc một đầu tù mà Lê Hữu Th sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Văn T1, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã tiến hành truy tìm, đồng thời khám xét chỗ ở đối với Lê Hữu Th NH không phát hiện thu giữ được.

Bản cáo trạng số: 36/CTr – VKS – HS ngày 08/02/2021 của thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Hữu Th về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

*\*Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Hữu Th là từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về dân sự: Giữa bị cáo và người bị hại chưa thỏa Th bồi thường xong. Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của pháp luật dân sự về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại. VKS đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584; 585; 586 và 590 Bộ luật dân sự chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của người bị hại. Cụ thể số tiền: **13.504.500<sup>d</sup>** (Mười ba triệu năm trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với tội danh mà VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố không có tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Hữu Th khai nhận: Khoảng 17giờ 50 phút ngày 10/8/2020, tại bến đò Lạch Bạng (thuộc địa phận phường HB, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa), Lê Hữu Th đã có hành vi dùng dao chém một nhát vào phía sau bên trái đầu gây thương tích cho anh Nguyễn Văn T1 – Sinh năm 1991 (trú tại tổ dân phố ThH, phường HT, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Nguyễn Văn T1 là 9% (Chín phần trăm) sức khỏe.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại CQĐT, phù hợp với lời khai của người bị hại và của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Hữu Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất

trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền án vào năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn) xử phạt 42 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, ngày 30/01/2021 bị cáo còn bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ở lần phạm tội này, mặc dù giữa bị cáo với người bị hại không có sự quen biết và mâu thuẫn trước đó. Chỉ vì xuất phát từ việc tranh giành địa bàn làm ăn, thu mua ngao mà bị cáo đã không kiềm chế được bản thân mình rồi tìm và chặn đánh người bị hại bằng con dao lẩy ở trên thuyền. Qua đó dễ thấy bị cáo quá xem thường pháp luật. Sau khi gây thương tích cho người bị hại, biết anh T1 phải đi bệnh viện để điều trị vết thương do mình gây ra nH bị cáo cũng không có thiện chí thỏa Th bồi thường cho anh T1 mà lại bỏ đi biển đánh bắt cá, không báo cáo với chính quyền địa phương, gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án và bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn. Nên việc áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe bị cáo, cũng là để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm của bị cáo. Đó là, ngay sau khi bị bắt cho đến ngày xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 27.254.000<sup>d</sup> (Hai mươi bảy triệu hai trăm năm mươi tư nghìn đồng). Tuy nhiên, tại phiên tòa, người bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật. Xét thấy, yêu cầu của người bị hại là hoàn toàn chính đáng nên cần được chấp nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là: **13.504.500<sup>d</sup>** (Mười ba triệu năm trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng). Cụ thể:

- + Tiền chi phí chữa bệnh theo hóa đơn hợp lệ: 2.854.500<sup>d</sup>
- + Tiền xe đi về trong thời gian điều trị (01 lần đi và 01 lần về): 200.000<sup>d</sup>
- + Tiền tổn thất tinh thần 1 lần: 5 tháng x 1.490.000<sup>d</sup>/tháng = 7.450.000<sup>d</sup>
- + Tiền mất thu nhập: 06 ngày x 250.000<sup>d</sup>/ngày x 2 người (người bị hại và người chăm nuôi) = 3.000.000<sup>d</sup>

[7] Án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Lê Hữu Th 18 (*Mười tám* ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/01/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586 và 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Hữu Th có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại tổng số tiền **13.504.500<sup>d</sup>** (*Mười ba triệu năm trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hữu Th phải chịu 200.000<sup>d</sup> án phí hình sự sơ thẩm và **675.000<sup>d</sup>** (*Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Thanh Nga**